



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ CHI  
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CÙ CHI

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

**NGHỀ: KỸ THUẬT SỬA CHỮA, LẮP RÁP MÁY TÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/QĐ-TCNCC ngày 01 tháng 10 năm 2021  
của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Củ Chi)*

*Củ Chi, tháng 10 năm 2021*



## **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo Quyết định số 47/QĐ-TCNCC ngày 01/10/2021  
của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Cử Chi)*

**Tên ngành, nghề:** Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

**Mã ngành, nghề:** 5480102

**Trình độ đào tạo:** Trung cấp

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

**Thời gian đào tạo:** 2 năm

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo nhân lực CNTT trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính với trình độ trung cấp; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

##### **1.2.1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực tự chủ, trách nhiệm**

Học sinh tốt nghiệp nghề phải có:

**- Kiến thức:**

+Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính, điện tử máy tính, mạng máy tính;

+Xác định được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thành phần trong hệ thống máy tính;

+Đọc và hiểu các thông số kỹ thuật của các thành phần phần cứng máy tính;

+Trình bày được nguyên lý và phương thức lưu trữ dữ liệu trong máy tính;

+Trình bày được nguyên lý làm việc của hệ điều hành;

+Trình bày được các kiến thức cơ bản về lập trình trên máy tính;

+Mô tả được việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy tính, màn hình máy tính, máy in;

+Mô tả được việc tháo lắp, cài đặt, và bảo dưỡng máy tính xách tay;

+Phân tích, thiết kế hệ thống mạng cho doanh nghiệp;

+Phân tích, đánh giá được hiện trạng hệ thống máy tính, lập kế hoạch nâng cấp hệ thống máy tính và mạng máy tính;

**- Kỹ năng**



- + Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- + Lắp đặt được hệ thống máy tính và các thành phần, thiết bị ngoại vi;
- + Lắp ráp, cài đặt, cấu hình được hệ điều hành và các ứng dụng phần mềm;
- + Chẩn đoán được, sửa chữa được phần cứng máy tính, màn hình máy tính và máy in;
- + Chẩn đoán được và xử lý được các sự cố phần mềm máy tính;
- + Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng máy tính;
- + Thiết kế, lắp đặt và bảo dưỡng được mạng hệ thống mạng;
- + Thực hiện được việc tổ chức, quản lý một tổ kỹ thuật, một cửa hàng lắp ráp, bảo trì, bảo dưỡng máy tính;
- + Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- + Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

**- Mức độ tự chủ và trách nhiệm**

- + Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, thái độ phục vụ; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền, sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm. Cần cù, chịu khó và sáng tạo, thực hiện tốt kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- + Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau (doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài);
- + Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- + Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của cá nhân và trong nhóm.

**1.2.2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng**

**- Chính trị, đạo đức**

- + Hiểu biết một số kiến thức phổ thông về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp và Pháp luật của Nhà nước;
- + Có ý thức chấp hành đúng tổ chức kỷ luật
- + Tích cực học tập và rèn luyện đạo đức để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc.

**- Thể chất, quốc phòng**

- + Thường xuyên rèn luyện thân thể để có đủ sức khỏe học tập và công tác lâu dài;
- + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về công tác quân sự và tham gia quốc phòng.

**1.3. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Cài đặt, cấu hình phần mềm;
- Lắp ráp, bảo trì máy tính;
- Sửa chữa máy tính;
- Sửa chữa màn hình máy tính, máy in;

- Phân tích và thiết kế hệ thống mạng;
- Lắp đặt hệ thống mạng

#### 1.4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

#### 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học

- Số lượng môn học, mô đun: 27
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 65 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1275 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 441 giờ; Thực hành, thực tập, thảo luận, bài tập: 1084 giờ

#### 3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo	Thi/ Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>17</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	2	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An	3	45	21	21	3
MH05	Tin học	3	45	15	29	1
MH06	Tiếng Anh	6	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>48</b>	<b>1275</b>	<b>332</b>	<b>862</b>	<b>81</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>18</b>	<b>375</b>	<b>135</b>	<b>210</b>	<b>30</b>
MH07	Anh văn chuyên ngành	3	45	15	26	4
MH08	An toàn lao động	2	30	22	4	4
MĐ09	Kỹ năng tin học văn phòng	2	60	15	41	4
MĐ10	Khai thác và sử dụng internet	1	30	15	13	2
MH11	Lập trình căn bản	3	45	15	26	4
MH12	Kiến trúc máy tính	3	45	15	26	4

MĐ13	Lắp ráp mạch điện tử cơ bản	2	60	20	36	4
MĐ14	Thiết kế và lắp ráp kỹ thuật số	2	60	18	38	4
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>30</b>	<b>900</b>	<b>197</b>	<b>652</b>	<b>51</b>
MĐ15	Lắp ráp và cài đặt máy tính	2	60	15	41	4
MĐ16	Xử lý sự cố phần mềm	2	30	15	12	3
MĐ17	Mạng máy tính	3	45	15	26	4
MĐ18	Sửa chữa máy tính	2	60	15	41	4
MĐ19	Sửa chữa bộ nguồn máy tính	1	30	12	16	2
MĐ20	Sửa chữa màn hình LCD máy tính	2	60	20	36	4
MĐ21	Sửa chữa máy in và thiết bị ngoại vi	2	60	15	41	4
MĐ22	Sửa chữa máy tính nâng cao	2	60	15	41	4
MĐ23	Quản trị mạng	3	90	15	71	4
MĐ24	Đồ họa ứng dụng	2	60	15	41	4
MĐ25	Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu	2	60	15	41	4
MĐ26	Hệ điều hành mã nguồn mở	2	60	15	41	4
MĐ27	Thực tập tốt nghiệp	5	225	15	204	6
<b>Tổng cộng</b>		<b>65</b>	<b>1530</b>	<b>426</b>	<b>1010</b>	<b>94</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

##### 4.1. Các môn học bắt buộc

Do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành tổ chức thực hiện.

##### 4.2. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện:

- Bố trí cho học sinh tham quan, thực tập tại một số xí nghiệp, công ty, khu công nghiệp, khu chế xuất;

- Để giáo dục đạo đức, truyền thống, mở rộng nhận thức về văn hóa xã hội có thể bố trí cho học sinh tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội do Đoàn trường chủ trì;

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp.

Stt	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao: Tổ chức giải việt dã, giải bóng đá mi ni trong trường Tham gia hội thao tại địa phương.	Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm Do địa phương phát động

2	Văn hoá, văn nghệ: Đoàn trường, Hội học sinh tổ chức hội thi văn nghệ	Vào các ngày lễ, kỷ niệm trong năm
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn trường, hội học sinh tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt
5	Tham quan, dã ngoại: Đoàn trường, hội học sinh Khoa chuyên nghề	Theo kế hoạch đào tạo năm học

#### 4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

Thời gian tổ chức kiểm tra thường xuyên định kỳ và kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được quy định tại điều 12 thông tư 09/2917/TT-BLĐTĐBXH do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành ngày 13/07/2017. Có quy định và hướng dẫn cụ thể theo quy chế thi kiểm tra của trường Trung cấp nghề Cù Chi.

- Lý thuyết (tự luận trắc nghiệm, vấn đáp): 60 - 90 phút
- Thực hành (Bài tập lớn, bài thực hành, tiểu luận): 120 - 180 phút.

#### 4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp

- Kế hoạch tổ chức thi, bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp được quy định tại điều 30 thông tư 09/2017/TT-BLĐTĐBXH do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành ngày 13/07/2017. Có quy định và hướng dẫn cụ thể theo quy chế thi kiểm tra của trường Trung cấp nghề Cù Chi.

- Người học phải học hết chương trình đào tạo theo nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm 03 môn: Chính trị, Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp, Thực hành nghề nghiệp.

- Thời gian thi Chính trị: 90 phút

- Thời gian thi Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp (viết, vấn đáp hoặc trắc nghiệm): không quá 180 phút.

- Thời gian thi Thực hành nghề nghiệp (Thực hiện kỹ năng hoàn thành 1 phần của sản phẩm hoặc 1 sản phẩm): từ 1 đến 3 ngày nhưng không quá 8 giờ/ngày.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng theo quy định của trường.

Stt	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết	Không quá 90 phút

2	Văn hoá Trung học phổ thông đối với tuyển sinh Trung học cơ sở	- Viết - Trắc nghiệm	Theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo
3	Kiến thức, kỹ năng nghề: - Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp  - Thực hành nghề nghiệp	- Viết - Vấn đáp  - Trắc nghiệm - Bài thi thực hành	- Không quá 180 phút - Không quá 60 phút (40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời/học sinh) - Không quá 90 phút - Không quá 24 giờ

#### 4.5. Các chú ý khác

Trong chương trình này, các môn học, mô đun đều được đặt tên theo mức độ phổ thông nhằm tạo điều kiện cho học sinh có thể tiếp tục theo học liên thông để nâng cao trình độ sau này khi ra trường. Bổ sung nhiều môn học/mô đun theo hướng phát triển của khoa học và công nghệ hiện nay./.

**TRƯỞNG KHOA**



**Trần Vũ Công**

*Củ Chi, ngày 01 tháng 10 năm 2021*

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Minh Phụng**